TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ KUIN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2018/HS-ST
Ngày 06/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ KUIN, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Văn Công Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Dửng;

Bà H' Bliăk Niê.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 06/02/2018, tại phòng xử án A, trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk, Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

* Đỗ Quyết Ch, sinh ngày 26 tháng 02 năm 1982 tại tỉnh Nam Định;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 08, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn 08, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn C và bà Nguyễn Thị N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 27/9/2017, *có mặt*.

* Nguyễn Thanh T, tên gọi khác: Tùng X, sinh ngày 23 tháng 9 năm 1967 tại thành phố Hải Phòng;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Buôn E, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Buôn E, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị Ch *(đều đã chết)*; có vợ là Võ Thị T, sinh năm 1978 và 02 con; tiền án: 01 tiền án tại Bản án số 327/2010/HSST ngày 27/12/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo Tùng 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự (BLHS) năm 1999; tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 1987, bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hà Sơn Bình *(hiện nay là tỉnh Hòa Bình)* xử phạt 09 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân". Năm 1988, bị Tòa án nhân dân thị xã Hòa Bình, tỉnh Hà Sơn Bình *(hiện nay là tỉnh Hòa Bình)* xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân". Năm 1991, bị Tòa án nhân dân thị xã Hòa Bình, tỉnh Hà Sơn Bình xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" và xử phạt 09 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", tổng hợp hình phạt của 02 tội là 18 tháng tù. Năm 1992 Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây xử phạt 30 tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam". Năm 1994, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 04 năm tù về tội "Tổ chức dùng chất ma túy".

Các bản án trên đã được xóa án tích; bị bắt tạm giam ngày 27/9/2017, *có mặt*.

- *Bị hại*: Chị Đào Thị Th, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Thôn K, xã D, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, *có đơn xin xét xử vắng mặt*.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Phan Phước Th, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn 06, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; *có đơn xin xét xử vắng mặt*.

Ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn 08, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; *có đơn xin xét xử vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 12/8/2017, Đỗ Quyết Ch đi bộ từ nhà mình ở thôn 08, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk theo đường Quốc lộ 27 hướng lên thành phố B đến Bệnh viện đa khoa huyện C thuộc thôn 10, xã E, huyện C tìm kiếm tài sản trộm cắp bán lấy tiền phục vụ mục đích cá nhân.

Đến khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, Ch đi vào buồng bệnh nhân số 3, tầng 1 Khoa Nội - Nhi - Lây của Bệnh viện đa khoa huyện C thì nhìn thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại F1s, màu vàng hồng của chị Đào Thị Th sinh năm 1989, trú tại thôn K, xã D, huyện C đang cắm sạc điện ở trên tủ đựng đồ cá nhân bệnh nhân của bệnh viện. Sau khi quan sát thấy mọi người đang ngủ, Ch đi lại gần nơi điện thoại đang sạc dùng tay rút dây sạc, bỏ điện thoại vào túi quần bên trái rồi rời khỏi bệnh viện.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Ch đi bộ đến nhà Nguyễn Thanh T ở buôn E, xã E, huyện C và nói T chở đi bán điện thoại. T có hỏi Ch về nguồn gốc của điện thoại, Ch nói là lấy trộm được ở Bệnh viện đa khoa huyện C thì T đồng ý chở Ch đi bán điện thoại. T liền đi bộ đến tiệm sửa xe của ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1984, trú tại thôn 08, xã E, huyện C mượn 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Cub 50 *(không xác định được biển số)* chở Ch đi đến tiệm sửa chữa, mua bán điện thoại Công Thành ở thôn 4, xã E, huyện C do ông Phan Phước Th, sinh năm 1980 làm chủ. Khi đến nơi, T đưa điện thoại cho ông Th xem và yêu cầu ông Th mở mật khẩu khóa điện thoại, ông Th dùng máy vi tính chạy lại phần mềm thì mở được khóa và lấy tiền công mở khóa là 100.000 đồng *(một trăm ngàn đồng)*. Lúc này T đề nghị bán chiếc điện thoại trên cho ông Th, ông Th đồng ý mua với giá 2.100.000 đồng *(hai triệu một trăm ngàn đồng)*, trừ số tiền công mở khóa, ông Th đưa cho T số tiền 2.000.000 đồng *(hai triệu đồng)*. Khi bán điện thoại, T và Ch không nói với ông Th là điện thoại do trộm cắp mà có. Số tiền bán điện thoại T và Ch tiêu xài và mua ma túy sử dụng chung hết.

Sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản, chị Đào Thị Th đã làm đơn trình báo về nội dung sự việc gửi đến Công an huyện Cư Kuin.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin đã xác định được Đỗ Quyết Ch là thủ phạm của vụ trộm cắp, đồng thời thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại F1s, màu vàng hồng do ông Phan Phước Th giao nộp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 96/KL-HĐĐG ngày 27/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: Giá trị của 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại F1s, màu vàng hồng tại thời điểm ngày 12/8/2017 là 6.990.000 đồng *(sáu triệu chín trăm chín mươi ngàn đồng)*.

Ngày 19/11/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin đã có Quyết định xử lý vật chứng số 01a/QĐ-CSĐT-HS trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại F1s, màu vàng hồng cho chị Đào Thị Th là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng.

Ngày 20/12/2017, ông Phan Phước Th có đơn yêu cầu Đỗ Quyết Ch và Nguyễn Thanh T có trách nhiệm trả lại số tiền 2.000.000 đồng mà các bị cáo đã nhận được từ việc bán điện thoại cho ông Th.

Cáo trạng số: 02/CT-VKS-HS ngày 09/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin truy tố các bị cáo Đỗ Quyết Ch về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 và bị cáo Nguyễn Thanh T về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Quyết Ch và Nguyễn Thanh T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa kết luận diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo Ch và bị cáo T phù hợp với nội dung Cáo trạng số 02/CT-VKS-HS ngày 09/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin. Việc truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Qua phân tích, đánh giá tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, đồng thời đề cập các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

* Về tội danh:

Căn cứ Điều 138 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Đỗ Quyết Ch phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ Điều 250 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"

* Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Đỗ Quyết Ch mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 27/9/2017. Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T mức án từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 27/9/2017.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin đã trả lại điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, loại F1s, màu vàng hồng cho chị Đào Thị Th là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng.

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015: Buộc các bị cáo Đỗ Quyết Ch và Nguyễn Thanh T có trách nhiệm hoàn trả số tiền 2.000.000 đồng *(hai triệu đồng)* cho ông Phan Phước Th, đây là số tiền các bị cáo có được từ việc bán điện thoại cho ông Th.

Bị hại là chị Đào Thị Th không yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét giải quyết.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của các bị cáo với lời khai của bị hại và người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với Kết luận điều tra và Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Như vậy đã có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý kết luận: Vào khoảng 11 giờ ngày 12/8/2017, lợi

dụng sự sơ hở, mất cảnh giác về quản lý tài sản của chủ sở hữu tại buồng bệnh nhân số 3, tầng 1 khoa Nội – Nhi – Lây của Bệnh viện đa khoa huyện C, Đỗ Quyết Ch đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại F1s, màu vàng hồng của chị Đào Thị Th có giá trị 6.990.000 đồng *(Sáu triệu chín trăm chín mươi ngàn đồng)*. Khoảng 15 giờ cùng ngày Nguyễn Thanh T biết rõ tài sản trên là do Đỗ Quyết Ch phạm tội mà có nhưng vẫn cùng Ch đi bán để lấy tiền phục vụ mục đích cá nhân.

[2] Hành vi của bị cáo Ch và bị cáo T là vi phạm pháp luật hình sự, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 và khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ pháp luật.

Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm."

Khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

"1. Người nào không hứa hẹn trước mà chứa chấp, tiêu thụ tài sản biết rõ là do người khác phạm tội mà có, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm".

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu về tài sản của chị Đào Thị Th, hành vi đó là lét lút, là gian dối, mặt khác hành vi đó còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân và làm ảnh hưởng an ninh tại địa phương, đặc biệt làm hoang mang ở khu vực bệnh viện.

[4] Các bị cáo có sức lao động, có đủ khả năng nhận thức đối với hành vi của mình và đối với quyền sở hữu về tài sản của người khác là không thể xâm phạm, được pháp luật bảo vệ. Hành vi trộm cắp tài sản và hành vi bán tài sản mà biết rõ tài sản đó do người khác phạm tội mà có là vi phạm pháp luật và bị trừng trị, nhưng do bản chất lười lao động, tham lam tư lợi, muốn có tiền mua ma túy để sử dụng nên bị cáo Ch đã chiếm đoạt tài sản của chị Th. Bị cáo T biết rõ tài sản là do bị cáo Ch phạm tội mà có nhưng vẫn cố tình bán điện thoại để lấy 2.000.000 đồng phục vụ mục đích cá nhân. Bị cáo T có nhân thân xấu, đã bị các Tòa án khác xử phạt về các hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, trộm cắp tài sản, cố ý gây thương tích, trốn khỏi nơi giam, tổ chức dùng chất ma túy và có 01 tiền án (bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản tại bản án số 327/HSST ngày 27/12/2010) chưa được xóa án tích. Do đó lần phạm tội này phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999. Sau khi phạm tội các bị cáo chưa khắc phục hậu quả trả lại số tiền 2.000.000 đồng cho ông Th do bán điện thoại mà có. Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra,

HĐXX cần áp dụng mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời răn đe và góp phần phòng ngừa chung trong đời sống xã hội về loại tội phạm này.

[5] Tuy nhiên sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Riêng bị cáo Ch phạm tội gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm g, h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, mặt khác bị cáo có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Ng được nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhất nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó khi lượng hình HĐXX xem xét, cân nhắc cho các bị cáo.

[6] Đối với việc ông Phan Phước Th mua điện thoại do các bị cáo bán nhưng không biết điện thoại đó do trộm cắp mà có nên không xử lý là phù hợp. Việc ông Nguyễn Quốc H cho bị cáo T mượn xe mô tô nhưng không biết T dùng xe để đi tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có nên không xử lý là phù hợp.

[7] Về vật chứng của vụ án: Bị hại có đơn xin nhận lại tài sản nên căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin đã trả lại 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, loại F1s, màu vàng hồng cho chị Đào Thị Th là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Do người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Phước Th có đơn yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền 2.000.000 đồng hưởng lợi từ việc bán điện thoại trộm cắp nên áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015: Buộc hai bị cáo Đỗ Quyết Ch và Nguyễn Thanh T có trách nhiệm hoàn trả số tiền 2.000.000 đồng cho ông Phan Phước Th, chia theo phần, mỗi bị cáo trả 1.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[9] Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, HĐXX xét thấy phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi của các bị cáo gây ra và phù hợp với nhận định của HĐXX. Đối với hành vi và các Quyết định của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp và có căn cứ.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, tuyên bố bị cáo Đỗ Quyết Ch phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T (Tùng X) phạm tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*

* Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Đỗ Quyết Ch 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam, ngày 27/9/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T (Tùng X) 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam, ngày 27/9/2017.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin đã trả lại 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, loại F1s, màu vàng hồng cho chị Đào Thị Th là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng.

* Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Đỗ Quyết Ch và Nguyễn Thanh T có trách nhiệm hoàn trả số tiền 2.000.000 đồng cho ông Phan Phước Th, mỗi bị cáo hoàn trả 1.000.000 đồng *(một triệu đồng)*.

Đối với bị hại chị Đào Thị Th không yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét giải quyết.

***** Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đỗ Quyết Ch và bị cáo Nguyễn Thanh T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- Công an huyện Cư Kuin;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNVCA Đắk Lắk;
- CCTHADS huyện Cư Kuin;
- Các bị cáo, bị hại;
- Người liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Văn Công Cường